

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

TP Thanh Hóa, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2022/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim A - SN 1994

ĐKKH: P, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Thanh P - SN 1992

Trú tại: P, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim A và anh Lê Thanh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Anh chị thống nhất có 01 con chung: cháu Lê Chí T, sinh ngày 23/7/2015. Giao cháu T cho chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng, anh P cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Kim A nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002289 ngày 03/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Kim được nhận lại 150.000đ).

Anh Lê Thanh P phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định ký.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS TPTH;
- UBND P. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thủy